

Số: **2582** /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 21 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khoa học công nghệ và Môi trường liên quan tới tiếp cận nguồn gen thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2491/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 246/TTr-SNN&PTNT ngày 10/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã số: **08/Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Cấp xã** thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Nam.

(Chi tiết có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị:

1. Ủy ban nhân dân cấp xã: tổng hợp danh sách nhân sự tham gia vào quy trình nội bộ gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp chung gửi về Sở Thông tin và Truyền thông thiết lập, cấu hình quy trình điện tử; thực hiện việc cập nhật

thông tin, dữ liệu, tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh theo đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành việc thiết lập quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các cơ quan: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền Thông, Trung tâm Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm QTI (thực hiện);
- Lưu: VT, KSTTHC (Thảo).

C:\Users\Admin\OneDrive\Nam 2020\Quy trình nơi bố 8.Số NN\Month 9\QĐ_QTNB_cap_xa_so_08 (lv.khenvam).doc

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC THẨM QUYỀN
VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG NAM
(Áp dụng chung tại các xã, phường, thị trấn)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2582/QĐ-UBND ngày 21/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

Quy trình nội bộ số: 08/Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Cấp xã

Thủ tục: Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích

Các bước thực hiện	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Một cửa cấp xã	1/4 ngày làm việc		Công chức tại Bộ phận Một cửa kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	
Bước 2	Điều phối/phân phối công việc	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã	1/4 ngày làm việc		Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển hồ sơ đến Bộ phận chuyên môn để thực hiện công việc	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Công chức: + Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường; hoặc + Địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường.	02 ngày làm việc		Công chức: Địa chính – xây dựng – đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính – nông nghiệp – xây dựng và môi trường (đối với xã) thẩm định, trình lãnh đạo ký duyệt	
Bước 4	Xác nhận Hợp đồng	Lãnh đạo Ủy ban	1/4 ngày		Lãnh đạo kiểm tra và ký xác nhận Hợp	

Các bước thực hiện	Trình tự thực hiện	Bộ phận giải quyết hồ sơ	Thời gian thực hiện	Thẩm quyền cấp trên	Mô tả quy trình	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
		nhân dân cấp xã	làm việc		đồng	
Bước 5	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ và trả kết quả	Bộ phận Một cửa cấp xã	1/4 ngày làm việc		Bộ phận Một cửa cấp xã vào sổ lưu trữ hồ sơ và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc			